

Số: 1942/QĐ-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 10 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định về tổ chức khảo sát cựu sinh viên về tình trạng việc làm và chất lượng chương trình đào tạo

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Đại học Thái Nguyên về việc Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 560/QĐ-ĐHYD ngày 06/4/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 527/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 23/5/2013 của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục về việc hướng dẫn sử dụng tiêu chí đánh giá chất lượng trường đại học;

Căn cứ Công văn số 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục về việc hướng dẫn sử dụng tiêu chí đánh giá chất lượng chương trình đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4806/BGDĐT-GĐĐH ngày 28/9/2016 của Bộ GD&ĐT về việc báo cáo tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp;

Theo đề nghị của Trường phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức khảo sát cựu sinh viên về tình trạng việc làm và chất lượng chương trình đào tạo tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.


**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng các phòng chức năng, khoa, bộ môn trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám hiệu;
- Các phòng chức năng;
- Các khoa, bộ môn trực thuộc;
- Website trường;
- Lưu VT, KT&ĐBCLGD.

HIỆU TRƯỞNG



  
GS. TS Nguyễn Văn Sơn

## QUY ĐỊNH

### VỀ TỔ CHỨC KHẢO SÁT CỰ SINH VIÊN VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM VÀ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1942/QĐ-ĐHYD ngày 20 tháng 10 năm 2016  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Mục đích

Việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi của cựu sinh viên (SV) Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (ĐHYDTN) nhằm cung cấp, cập nhật thông tin về tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp (SVTN) và chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT); làm căn cứ để xem xét, điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, cơ cấu ngành đào tạo; điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung CTĐT nhằm nâng cao tỷ lệ SVTN có việc làm và chất lượng CTĐT.

### Điều 2. Yêu cầu

1. Việc lấy ý kiến phản hồi của cựu SV về tình trạng việc làm và chất lượng CTĐT phải đảm bảo độ chính xác và tin cậy.
2. Dữ liệu được phân tích phù hợp với mục đích, chính xác và khách quan.
3. Thông tin phản hồi thu được từ các cựu SV phải được sử dụng làm căn cứ điều chỉnh CTĐT; xây dựng kế hoạch nhiệm vụ hằng năm và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

### Điều 3. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy định này chỉ áp dụng để lấy ý kiến phản hồi của cựu SV (chính quy) Trường ĐHYDTN, các ngành: Y đa khoa, Y học dự phòng, Răng hàm mặt, Dược học và Điều dưỡng.

### Điều 4. Công cụ khảo sát

Công cụ khảo sát cựu SV bao gồm 04 phần (Phụ lục 1):

Phần A: Thông tin chung.

Phần B: Thông tin về việc làm.

Phần C: Thông tin liên quan đến đào tạo.

Phần D: Sự hài lòng.

## **Điều 5. Mẫu khảo sát và thời điểm khảo sát**

1. Việc khảo sát được thực hiện với mẫu khảo sát là 100% SV (chính quy) tốt nghiệp tại Trường ĐHYDTN.

2. Việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi cựu SV phải được thực hiện thường xuyên, định kỳ hằng năm; thực hiện trong khoảng 6-12 tháng kể từ khi SVTN và hoàn thành trước ngày 30/12 hằng năm.

## **Điều 6. Hình thức khảo sát**

Hình thức khảo sát cựu SV có thể là: e-mail, điện thoại, gửi phiếu hỏi tự điền, phỏng vấn trực tiếp, trực tuyến online...

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH THỰC HIỆN VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ**

#### **Điều 7. Các bước thực hiện**

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thực hiện</b>
Bước 1	Xây dựng kế hoạch khảo sát	Phòng Khảo thí & ĐBCLGD
Bước 2	Lập danh sách các cựu SV cần khảo sát	Cán bộ được Trường Ban phân công
Bước 3	Thực hiện phát phiếu khảo sát	Cán bộ được Trường Ban phân công
Bước 4	Tập hợp phiếu đã khảo sát	Cán bộ được Trường Ban phân công
Bước 5	Làm sạch và nhập dữ liệu	Cán bộ được Trường Ban phân công
Bước 6	Phân tích dữ liệu và tổng hợp báo cáo kết quả	Cán bộ được Trường Ban phân công
Bước 7	Báo cáo kết quả và lập kế hoạch cải thiện chất lượng	Phòng Khảo thí & ĐBCLGD

#### **Điều 8. Sử dụng kết quả và chế độ báo cáo**

1. Danh sách SVTN đã khảo sát (Phụ lục 2) và Báo cáo tình trạng việc làm (Phụ lục 3) được tổng hợp báo cáo Bộ GD&ĐT và ĐHTN trước ngày 01 tháng 01 hằng năm; đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Trường.

2. Báo cáo phản hồi cựu SV về CTĐT (Phụ lục 4) được tổng hợp báo cáo Hội đồng tự đánh giá của Trường trước ngày 01 tháng 01 hằng năm. Nếu điểm đánh giá trung bình của mỗi tiêu chí đạt dưới điểm 3 (theo thang điểm 5) trong 2 năm liên tiếp, Hiệu trưởng – CTHĐ tự đánh giá chỉ đạo các bộ phận liên quan nghiên cứu các giải pháp để khắc phục.

#### **Điều 9. Lưu trữ phiếu khảo sát, file dữ liệu và báo cáo kết quả**

Bản gốc phiếu khảo sát, file dữ liệu và báo cáo kết quả do Phòng Khảo thí & ĐBCLGD lưu trữ ít nhất 05 năm.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Ban khảo sát cựu sinh viên**

Hàng năm, Hiệu trưởng thành lập Ban khảo sát cựu SV; Ban khảo sát có trách nhiệm phân công cụ thể đến các thành viên; các thành viên trong Ban có trách nhiệm hoàn thành các công việc được phân công.

#### **Điều 11. Trách nhiệm Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục**

1. Chủ trì xây dựng phiếu khảo sát; lập kế hoạch và giám sát việc thực hiện kế hoạch khảo sát.
  2. Tổ chức thu nhận phiếu khảo sát, nhập dữ liệu và phân tích kết quả.
  3. Tổ chức viết báo cáo và báo cáo kết quả Bộ GD&ĐT và các đơn vị liên quan theo mẫu (Phụ lục 2,3&4).
  4. Nghiên cứu và sử dụng kết quả khảo sát như hướng dẫn tại Điều 8 của Quy định này
2. Lưu trữ bản gốc: phiếu khảo sát, file dữ liệu và Bản báo cáo kết quả như Quy định tại Điều 9 của Quy định này.

#### **Điều 12. Kinh phí hoạt động**

1. Kinh phí chi cho các hoạt động Khảo sát lấy ý kiến cựu SV thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền (đối với các khoản thu, chi thuộc ngân sách nhà nước) và theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường (đối với các khoản thu, chi ngoài ngân sách nhà nước).
2. Hàng năm, phòng Khảo thí & ĐBCLGD lập dự toán kinh phí để chi cho các hoạt động Khảo sát lấy ý kiến cựu SV.

#### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề gì phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh về Phòng Khảo thí & ĐBCLGD để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

**HIỆU TRƯỞNG**



**GS TS. Nguyễn Văn Sơn**

Ngày khảo sát ...../...../20 .....

Mã phiếu: .....

**Kính gửi: Anh/Chị cựu sinh viên trường Đại học Y Dược Thái Nguyên,**

Với mục tiêu đào tạo sinh viên (SV) có việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu nhà sử dụng lao động, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên (ĐHYDTN) thực hiện khảo sát cựu SV về tình trạng việc làm và chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT). Nhà trường đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách điền thông tin vào khoảng trống, khoanh tròn một con số ở đầu câu hoặc đánh dấu (✓) vào mỗi ô tương ứng cho mỗi câu trả lời phù hợp nhất. Chúng tôi đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát hoàn toàn được bảo mật.

### A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên cựu SV:..... Ngày sinh: .....

Địa chỉ thường trú .....

Điện thoại : ..... E-mail : .....

Ngành đào tạo: 1. Y đa khoa 2. YHDP 3. RHM 4. Dược học 5. Điều dưỡng

Giới: 1. Nam 2. Nữ Dân tộc: 1. Kinh 2. Thiếu số

Năm tốt nghiệp: ..... Xếp loại tốt nghiệp: 1. Xuất sắc 2. Giỏi 3. Khá 4. Trung bình

### B. THÔNG TIN VỀ VIỆC LÀM

B1. Hiện tại, việc làm của anh/chị như thế nào

1. Chưa có việc làm
2. Chưa có việc, nhưng đang học nâng cao
3. Có việc làm đúng ngành đào tạo
4. Có việc làm không đúng ngành đào tạo

B2. Bao lâu sau khi tốt nghiệp anh/chị có việc làm ..... tháng. Chưa đi làm không trả lời câu này

B3. Thu nhập bình quân hằng tháng của anh/chị ..... triệu đồng. Chưa đi làm không trả lời câu này

B4. Nếu có việc làm, khu vực làm việc của anh/chị như thế nào. Chưa đi làm không trả lời câu này

1. Khu vực nhà nước
2. Khu vực tư nhân
3. Liên doanh với nước ngoài
4. Tự tạo việc làm

### C. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN ĐÀO TẠO

Anh/chị vui lòng cho ý kiến về khóa học mà anh/chị đã học tại trường ĐHYDTN bằng cách đánh dấu (✓) vào mỗi ô trả lời phù hợp nhất với mức độ dưới đây:

1= Hoàn toàn không đồng ý, 2= Không đồng ý, 3= Trung lập, 4= Đồng ý, 5= Hoàn toàn đồng ý

TT	Nội dung	1	2	3	4	5
	<b>Chương trình đào tạo</b>					
C1.	Mục tiêu đào tạo phù hợp với yêu cầu xã hội					
C2.	Các môn học được sắp xếp hợp lý, có tính hệ thống					
C3.	Khối lượng kiến thức vừa phải so với thời gian đào tạo					
C4.	Phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý					
C5.	Nội dung chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo					
	<b>Đội ngũ giảng viên</b>					
C6.	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu					
C7.	Phương pháp sư phạm của giảng viên tốt					
C8.	Giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ SV					

TT	Nội dung	1	2	3	4	5
C9.	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy					
C10.	Giảng viên công bằng trong thi/ kiểm tra đánh giá người học					
	<b>Cơ sở vật chất và phục vụ đào tạo</b>					
C11.	Cán bộ, nhân viên của Trường có thái độ phục vụ SV tốt					
C12.	Thư viện Trường có đầy đủ tài liệu thiết yếu phục vụ người học					
C13.	Nhà trường có đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập					
C14.	Phòng Lab, thí nghiệm của Trường đáp ứng tốt yêu cầu thực hành					
C15.	Các bệnh viện đáp ứng tốt các yêu cầu thực hành của SV					
	<b>Sinh hoạt và đời sống</b>					
C16.	Công tác quản lý SV của Trường được thực hiện tốt					
C17.	Các hoạt động Đoàn và Hội có tác dụng tốt, thiết thực với SV					
C18.	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ cho SV					
C19.	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao cho SV					
C20.	Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe cho SV					
	<b>Lượng giá người học</b>					
C21.	Nhà trường đa dạng hóa các hình thức thi/kiểm tra đánh giá SV					
C22.	Các kỳ thi/kiểm tra đảm bảo nghiêm túc, khách quan và công bằng					
C23.	Các tiêu chí đánh giá kết quả học tập được công khai, minh bạch					
C24.	Các phương pháp thi/kiểm tra đảm bảo tin cậy					
C25.	Kết quả thi/kiểm tra phản ánh đúng kiến thức thực tế mà SV đạt được					
	<b>Đáp ứng chung về khóa đào tạo</b>					
C26.	Khóa học đáp ứng được các mục tiêu đào tạo					
C27.	Khóa học cung cấp đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho SV					
C28.	Khóa học giúp SV phát triển đạo đức và nhân cách					
C29.	Khóa học giúp SV phát triển các kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp					
C30.	Khóa học giúp SV tự tin thực hành nghề nghiệp					

#### D. SỰ HÀI LÒNG

Anh/chị cho biết **mức độ hài lòng** của anh/chị bằng cách đánh dấu (✓) vào mỗi ô trả lời phù hợp nhất với mức độ dưới đây:

1= Hoàn toàn không hài lòng, 2= Không hài lòng, 3= Trung lập, 4= Hài lòng, 5= Rất hài lòng

TT	Nội dung	1	2	3	4	5
D1.	Chương trình đào tạo					
D2.	Đội ngũ giảng viên					
D3.	Lượng giá người học					
D4.	Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo					
D5.	Môi trường sống, học tập					

**Trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ, hợp tác của anh/chị!**

**Người trả lời phỏng vấn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người tiến hành phỏng vấn**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tên cơ quan chủ quản

Tên đơn vị.....

PHỤ LỤC<sup>1</sup> 2

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2015 ĐÃ KHẢO SÁT

(Kèm theo Công văn số..... ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tên người báo cáo: ..... Số điện thoại liên hệ:.....

TT	Họ và tên sinh viên (theo trình độ CD, ĐH)	Ngày tháng năm sinh	Tên ngành đào tạo	Mã ngành	Địa chỉ liên hệ			Số, ngày Quyết định tốt nghiệp	Tình trạng việc làm				Phương thức khảo sát <sup>2</sup>	Tên đơn vị sử dụng lao động <sup>3</sup>
					Địa chỉ thường trú	Điện thoại	Email		Có việc làm	Chưa đi làm, đang học nâng cao	Chưa có việc làm	Không phản hồi		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)

..., Ngày..... tháng..... năm 2017

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Tổng số sinh viên tốt nghiệp năm 2015 của trường: .....

Số sinh viên đã khảo sát: .....

<sup>1</sup> Mẫu Danh sách sinh viên tốt nghiệp năm 2015 đã khảo sát được đăng tải trên Website của Bộ GDĐT.

<sup>2</sup> Phương thức khảo sát (13): Email/ điện thoại/ phiếu hỏi trực tiếp/ phiếu hỏi online, phỏng vấn trực tiếp, hoặc ghi rõ phương thức khác (nếu có).

<sup>3</sup> Tên đơn vị sử dụng lao động (14): ghi rõ tên đơn vị sử dụng lao động đối với trường hợp sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

Tên cơ quan chủ quản  
 Tên đơn vị.....

**PHỤ LỤC 3**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN**  
 (Kèm theo Công văn số..... ngày....tháng ...năm 2016  
 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tên người báo cáo:.....Điện thoại/ Email liên hệ:.....  
 Đường link website công khai báo cáo.....  
 Năm tốt nghiệp .....  
 Trình độ đào tạo.....

TT	Ngành đào tạo; mã số	Tổng số SVTN	Chia theo giới tính		Tình trạng việc làm			Tỷ lệ SVTN có việc làm*	Khu vực làm việc			
			Nam	Nữ	Số lượng SVTN có việc làm	Số lượng SVTN chưa có việc làm nhưng đang học nâng cao	Số lượng SVTN chưa có việc làm		Khu vực nhà nước	Khu vực tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
Tổng cộng:												

Ghi chú: \* Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm được tính là: ((SL SVTN có việc làm (cột 6) + SL SVTN chưa có việc làm nhưng đang học nâng cao (cột 7)/ tổng số SVTN (cột 3))\*100

..., Ngày..... tháng..... năm 20.....  
 Thủ trưởng đơn vị  
 (Ký tên, đóng dấu)



**1. Tổng tin chung**

Thời gian khảo sát:

Hình thức khảo sát:

Đối tượng khảo sát:

Mẫu khảo sát và tỷ lệ trả lời phiếu:

**2. Kết quả khảo sát**

**2.1. Chương trình đào tạo**

TT	Nội dung	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
	<b>Chương trình đào tạo</b>		
1.	Mục tiêu đào tạo phù hợp với yêu cầu xã hội		
2.	Các môn học được sắp xếp hợp lý, có tính hệ thống		
3.	Khối lượng kiến thức vừa phải so với thời gian đào tạo		
4.	Phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý		
5.	Nội dung chương trình phù hợp với mục tiêu đào tạo		
	<b>Đội ngũ giảng viên</b>		
6.	Trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu		
7.	Phương pháp sư phạm của giảng viên tốt		
8.	Giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ SV		
9.	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy		
10.	Giảng viên công bằng trong thi/ kiểm tra đánh giá người học		
	<b>Cơ sở vật chất và phục vụ đào tạo</b>		
11.	Cán bộ, nhân viên của Trường có thái độ phục vụ SV tốt		
12.	Thư viện Trường có đầy đủ tài liệu thiết yếu phục vụ người học		
13.	Nhà trường có đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập		
14.	Phòng Lab, thí nghiệm của Trường đáp ứng tốt yêu cầu thực hành		
15.	Các bệnh viện đáp ứng tốt các yêu cầu thực hành của SV		
	<b>Sinh hoạt và đời sống</b>		
16.	Công tác quản lý SV của Trường được thực hiện tốt		
17.	Các hoạt động Đoàn và Hội có tác dụng tốt, thiết thực với SV		
18.	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ cho SV		
19.	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao cho SV		
20.	Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe cho SV		
	<b>Lượng giá người học</b>		
21.	Nhà trường đa dạng hóa các hình thức thi/kiểm tra đánh giá SV		

TT	Nội dung	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
22.	Các kỳ thi/kiểm tra đảm bảo nghiêm túc, khách quan và công bằng		
23.	Các tiêu chí đánh giá kết quả học tập được công khai, minh bạch		
24.	Các phương pháp thi/kiểm tra đảm bảo tin cậy		
25.	Kết quả thi/kiểm tra phản ánh đúng kiến thức thực tế mà SV đạt được		
	<b>Đáp ứng chung về khóa đào tạo</b>		
26.	Khóa học đáp ứng được các mục tiêu đào tạo		
27.	Khóa học cung cấp đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho SV		
28.	Khóa học giúp SV phát triển đạo đức và nhân cách		
29.	Khóa học giúp SV phát triển các kỹ năng cần thiết cho nghề nghiệp		
30.	Khóa học giúp SV tự tin thực hành nghề nghiệp		

## 2.2. Sự hài lòng

Chương trình đào tạo:

Đội ngũ giảng viên:

Lương giá người học:

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo:

Môi trường sống, học tập:

## 2.3. So sánh kết quả khảo sát 03 năm liên tiếp (nếu có)

## 3. Kết luận và đề xuất giải pháp cải thiện chất lượng

